

Bản án số: 210/2025/HNGĐ - ST

Ngày 28 – 11- 2025

V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 16 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Nguyệt;

2. Bà Hoàng Lê Chi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nghĩa, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 16 -Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Xuân Tình – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 16–Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 380/2025/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2025 về việc tranh chấp ly hôn, nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 230/2025/QĐXXST- HNGĐ ngày 13 tháng 11 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Phan Thị L, sinh năm 1995; thường trú: 262, tổ G, ấp M, xã V, tỉnh An Giang. Có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Vũ L1, sinh năm 1992; thường trú: Ấp K, xã M, tỉnh An Giang; tạm trú: 40/2, khu phố P, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ nơi làm việc: Công ty Cổ phần X, số A, đường số F, Khu công nghiệp S, Thành phố Hồ Chí Minh. Có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình tố tụng, nguyên đơn bà Phan Thị L trình bày:

Bà và ông Nguyễn Vũ L1 tìm hiểu nhau khoảng 5,6 tháng thì tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại UBND xã K, huyện C (nay là xã M), tỉnh An Giang năm 2013. Sau khi kết hôn hai vợ chồng đi làm và sinh sống ở Bình Dương (nay là Thành phố Hồ chí Minh), thuê trọ và tạm trú tại địa chỉ 4 khu phố P, phường V, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh).

Vợ chồng sống chung đến khoảng năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn và ngày càng trầm trọng, nguyên nhân do bất đồng quan điểm, vợ chồng cãi nhau thường xuyên sau đó một thời gian thì hai vợ chồng sống chung nhưng không nói chuyện với nhau. Từ tháng 8/2024 thì bà chuyển trọ đi ở nơi khác, một mình ông L1 sinh sống tại nhà trọ trên, từ đó vợ chồng không gặp nhau, không liên lạc với nhau. Nay bà xác định tình cảm vợ chồng không còn, đồng thời cũng không còn mối quan hệ vợ chồng trên thực tế nên đề nghị Toà án giải quyết cho ly hôn với ông Nguyễn Vũ L1.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Gia H, sinh ngày 30/9/2017. Hiện con đang sống với ông L1. Sau khi ly hôn bà đồng ý giao con chung cho ông L1 tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng. Hiện bà không có điều kiện kinh tế nên bà không cấp dưỡng nuôi con, khi có điều kiện bà sẽ tự cho con.

Về tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Tại Bản tự khai nộp cho Toà án, bị đơn ông Nguyễn Vũ L1 trình bày:

Thông nhất về việc có đăng ký kết hôn với bà Phan Thị L. Nay bà L yêu cầu ly hôn thì ông đồng ý.

Về con chung: Ông yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Gia H, sinh ngày 30/9/2017, con chung đang ở với ông. Ông không yêu cầu bà L cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 16-Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và các đương sự đã chấp hành đúng pháp luật về tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, các điều 51, 56, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình, xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về sự có mặt của các đương sự: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa đồng thời có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt. Căn cứ Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Phan Thị L và ông Nguyễn Vũ L1 là vợ chồng, có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 193/2013, do Ủy ban nhân dân xã K, huyện C, tỉnh An Giang (nay là xã M, tỉnh An Giang) cấp ngày 27/8/2013 nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Căn cứ vào lời khai của bà L thì thực tế cuộc sống vợ chồng bà có phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, vợ chồng ly thân đã lâu, không còn quan tâm

đến nhau. Sau khi Toà án thụ lý vụ án, ông L1 cũng có văn bản trình bày ý kiến thống nhất đề nghị Toà án giải quyết ly hôn. Do đó bà L yêu cầu ly hôn là có căn cứ, phù hợp với quy định của Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung: Quá trình chung sống ông bà có một con chung Nguyễn Gia H, sinh ngày 30/9/2017. Con chung hiện đang do ông L1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Nay bà L và ông L1 thống nhất giao con chung cho ông L1 tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là đảm bảo sự phát triển ổn định của con chung. Do đó căn cứ Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu của bà L về con chung. Về cấp dưỡng nuôi con: Ông L1 tự nguyện không yêu cầu bà L cấp dưỡng nuôi con nên ghi nhận.

[4] Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[5] Từ những nhận định trên, có căn cứ chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Phan Thị L.

[6] Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 16 -Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa về việc giải quyết vụ án là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Phan Thị L phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147 và các Điều 238, 266, 271 và 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Phan Thị L đối với bị đơn ông Nguyễn Vũ L1 về việc tranh chấp ly hôn, nuôi con.

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Phan Thị L được ly hôn với ông Nguyễn Vũ L1 (Giấy chứng nhận kết hôn số 193/2013, do Ủy ban nhân dân xã K, huyện C, tỉnh An Giang (nay là xã M, tỉnh An Giang) cấp ngày 27/8/2013).

- Về con chung: Bà Phan Thị L giao con chung là Nguyễn Gia H, sinh ngày 30/9/2017 cho ông Nguyễn Vũ L1 tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của ông L1 về việc không yêu cầu bà L cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau ly hôn, bà L và ông L1 đều có quyền chăm sóc, thăm nom, giáo dục con, không ai có quyền cản trở ông, bà thực hiện quyền này. Vì lợi ích về mặt của con khi một hoặc cả hai bên đương sự có yêu cầu, Tòa án sẽ quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản (nợ chung): Đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Phan Thị L phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0009586 ngày 08/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Phú, tỉnh An Giang (nay là Phòng Thi hành án Dân sự khu vực 13-tỉnh An Giang).

3. Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 16- TP. Hồ Chí Minh;
- Phòng THADS khu vực 16 - TP. Hồ Chí Minh;
- UBND xã Mỹ Đức, tỉnh An Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Ngân